

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KIS VIỆT NAM
KIS VIET NAM SECURITIES CORPORATION

Số/No: 17.../BC-KIS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Independence - Freedom - Happiness

TP.HCM, ngày (day) 16 tháng (month) 02 năm (year) 2026

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2025
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE IN 2025

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Việt Nam;
- Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

To: - *The State Securities Commission;*
- *Vietnam Stock Exchange;*
- *Ho Chi Minh City Stock Exchange;*
- *Hanoi Stock Exchange.*

- Tên công ty/*Name of company*: **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KIS VIỆT NAM/ *KIS VIET NAM SECURITIES CORPORATION***

- Địa chỉ trụ sở chính/*Address of headoffice*: Tầng 3 và tầng 11, Tòa nhà ROX, số 180-192 Nguyễn Công Trứ, P. Bến Thành, TP.HCM/ *3rd and 11th floors, ROX Building, No. 180-192 Nguyen Cong Tru, Ben Thanh Ward, Ho Chi Minh City.*

- Điện thoại/*Telephone*: (84-28) 3914 8585 Fax: (84-28) 3821 6898 Email: cbtt@kisvn.vn

- Vốn điều lệ/*Charter capital*: 3.761.579.550.000 đồng/ *3,761,579,550,000 VND*

- Mã chứng khoán/*Stock symbol*:

- Mô hình quản trị công ty/*Governance model*: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/*General Meeting of Shareholders, Board of Directors, Board of Supervisors, General Director*.

- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ/*The implementation of internal audit*: Đã thực hiện/*Implemented*.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/*Activities of the General Meeting of Shareholders*

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/*Information on meetings, resolutions and decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders approved in the form of written comments)*:

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2025/NQ-ĐHĐCĐ	03/4/2025	- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán bởi Công ty TNHH E&Y Việt Nam./ <i>Approve the financial statements in 2024 audited by Ernst & Young Vietnam Limited with the business results in 2024.</i> - Thông qua báo cáo hoạt động năm 2024 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và kế hoạch kinh doanh năm 2025./ <i>Approve the performance report in 2024 of the Board of Directors and the Board of Inspection and the business plan in 2025.</i> - Thông qua tờ trình ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn công ty kiểm toán cho báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty./ <i>Approve the Authorization Proposal for the Board of Directors to select an auditing company for the Company's financial statements in 2025.</i> - Thông qua Báo cáo thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát 2024 và phương án chi trả thù lao cho năm 2025./ <i>Approve the Remuneration Report of the Board of Directors and the Board of Inspection in 2024 and the remuneration payment plan for 2025.</i> - Thông qua việc miễn nhiệm ông Chun Sung Woo - Thành viên Hội đồng quản trị/ <i>Approve the resignation and dismissal of Mr. Chun Sung Woo - Member of the Board of Directors.</i> - Thông qua việc miễn nhiệm ông Park Won Sang – Thành viên Hội đồng quản trị./ <i>Approve the resignation and dismissal of Mr. Park Won Sang - Member of the Board of Directors.</i> - Thông qua bầu bổ sung ông Shin Hyun Jae làm thành viên Hội đồng

			quản trị nhiệm kỳ 2022 – 2026./ <i>Approve the election of Mr. Shin Hyun Jae as a member of the Board of Directors for the term 2022 - 2026</i> - Thông qua bầu bổ sung ông Choi Eun Suk làm thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022 – 2026./ <i>Approve the election of Mr. Choi Eun Suk as a member of the Board of Directors for the term 2022 - 2026</i> - Thông qua Quy chế nội bộ Quản trị Công ty./ <i>Approve the Internal Regulations on Corporate Governance. Assign the Board of Directors to issue the Company's Internal Regulations on Corporate Governance.</i> - Thông qua Tờ trình phê duyệt phát hành chứng quyền có bảo đảm và sửa đổi Điều lệ./ <i>Approve the Proposal for approval of the issuance of secured warrants and amendment of the Charter. Assign the General Director to sign and issue the Charter approved by the General Meeting of Shareholders.</i> - Thông qua Tờ trình về phương án xử lý các khoản nợ khó đòi./ <i>Approve the Proposal about plan for handling uncollectible debts.</i>
2	02/2025/NQ-ĐHĐCĐ	15/10/2025	- Thông qua phương án chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu và phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán. <i>Approve the plan for offering shares to existing shareholders and the plan for using the proceeds from the offering.</i>
3	03/2025/NQ-ĐHĐCĐ	17/11/2025	- Điều chỉnh phương án chào bán, phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán tại Nghị quyết 02/2025/NQ-ĐHĐCĐ. <i>Adjusting the offering plan and the plan for using the proceeds from the offering as stipulated in Resolution 02/2025/NQ-ĐHĐCĐ.</i>

II. Hội đồng quản trị/ Board of Directors

1. Thông tin về thành viên HĐQT:)/ Information about the members of the Board of Directors (BOD):

Stt No.	Thành viên HĐQT/ BOD's members	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành) /Position (Independent members of the BOD, Non-executive members of the BOD)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập/ The date becoming/ceasing to be the member of the BOD	
			Ngày bổ nhiệm Date of appointment	Ngày miễn nhiệm Date of dismissal

1	Ông/Mr. Park Won Sang	Thành viên/ <i>Member</i>	20/04/2022	03/4/2025
2	Ông/Mr. Chun Sung Woo	Thành viên/ <i>Member</i>	24/4/2024	03/4/2025
3	Ông/Mr. Lee Hun Woo	Thành viên/ <i>Member</i>	13/01/2023	Đương nhiệm/ <i>Incumbent</i>
4	Ông/Mr. Shin Hyun Jae	Chủ tịch/ <i>Chairman</i>	03/4/2025	Đương nhiệm/ <i>Incumbent</i>
5	Ông/Mr Choi Eun Suk	Thành viên/ <i>Member</i>	03/4/2025	Đương nhiệm/ <i>Incumbent</i>

2. Các cuộc họp HĐQT /*Meetings of the Board of Directors:*

Stt <i>No.</i>	Thành viên HĐQT/ <i>BOD's member</i>	Số buổi họp HĐQT tham dự/ <i>Number of meetings attended by BOD</i>	Tỷ lệ tham dự họp/ <i>Attendance rate</i>	Lý do không tham dự họp/ <i>Reasons for absence</i>
1	Ông/Mr. Park Won Sang	58	36%	Miễn nhiệm/ <i>Dismissal</i>
2	Ông/Mr. Chun Sung Woo	58	36%	Miễn nhiệm/ <i>Dismissal</i>
3	Ông/Mr. Lee Hun Woo	162	100%	
4	Ông/Mr. Shin Hyun Jae	104	64%	
5	Ông/Mr Choi Eun Suk	104	64%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc/ *Supervising the Board of Management by the Board of Directors:*

- Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2025, chuẩn bị kế hoạch kinh doanh năm 2026 trình ĐHĐCĐ thường niên thông qua;/ *Business performance report for 2025; prepared the 2025 business plan to be submitted to the Annual General Meeting of Shareholders (AGM);*
- Kiểm toán độc lập Báo cáo tài chính năm 2025;/ *Conducted an independent audit of the financial statements of 2025;*
- Lựa chọn Công ty kiểm toán cho Báo cáo tài chính năm 2026;/ *Selected the auditing firm for the 2026 financial statements;*
- Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động quản trị và kiểm soát rủi ro;/ *Continued to enhance governance and risk management activities;*
- Thực hiện phát hành và niêm yết chứng quyền có bảo đảm/ *Implemented the issuance and listing of covered warrants;*
- Đẩy mạnh các hoạt động đào tạo nội bộ;/ *Strengthened internal training programs;*
- Tiếp tục cập nhật và nâng cấp hệ thống công nghệ thông tin phục vụ các sản phẩm kinh doanh mới của công ty và nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng;/ *Continued updating and upgrading the IT system to support new business products and improve customer service quality;*

- Rà soát hệ thống, đảm bảo an toàn và chủ động phòng ngừa rủi ro;/ *Reviewed the internal system to ensure safety and proactively prevent risks;*
- Kiểm tra, giám sát các khoản vay từ ngân hàng nước ngoài thuộc thẩm quyền của HĐQT;/ *Monitored and reviewed foreign bank loans under the authority of the Board of Directors;*
- Giám sát hoạt động đầu tư trái phiếu thuộc thẩm quyền của HĐQT./ *Supervised bond investment activities within the scope of authority of the Board of Directors.*

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Bộ phận Quản trị rủi ro: Gửi báo cáo danh sách các rủi ro định kỳ hàng quý, năm và ban hành các quy định, quy tắc, chính sách nhằm phát hiện, giám sát, ngăn ngừa và xử lý rủi ro/ *Risk Management Department: Submit quarterly and annual risk reports, and issue regulations, rules, and policies to detect, monitor, prevent, and address risks.*

Rà soát hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc để đảm bảo phù hợp và tuân thủ pháp luật, Điều lệ, các Nghị quyết ĐHCĐ; kiểm tra, đánh giá hiệu quả của các hoạt động kinh doanh thông qua các thông tin tài chính; kiểm soát các biện pháp đảm bảo an toàn tài sản; tham mưu thiết lập các chính sách và quy trình nội bộ; kiểm toán nội bộ công ty và đánh giá việc tuân thủ các cam kết trong hợp đồng./ *Review the activities of the Board of Directors and Board of Management to ensure compliance with laws, the Charter, and the Resolutions of the General Meeting of Shareholders; assess the effectiveness of business activities through financial information; control measures to ensure asset safety; advise on establishing internal policies and procedures; conduct internal audits and assess compliance with contractual commitments.*

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị/ *Resolutions/Decisions of the Board of Directors:*

STT No.	Số Nghị quyết/Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
1	01-25/NQ-HĐQT	6/1/2025	Mở rộng hạn mức tín dụng ngắn hạn từ iM Bank <i>Expansion of short-term credit limit from iM Bank</i>	100%
2	1a-25/NQ-HĐQT	7/1/2025	Điều chỉnh tỷ lệ hạn mức rủi ro trong chính sách quản trị rủi ro của KIS <i>Adjustment of risk limit ratio in KIS's risk management policy</i>	100%
3	02-25/NQ-HĐQT	13/01/2025	Thông qua thực hiện phát hành bổ sung chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.FPT.KIS.M.CA.T.01 <i>Approval of additional issuance of covered warrant FPT.KIS.M.CA.T.01</i>	100%
4	02-A1-25/NQ-HĐQT	27/02/2025	Thông qua việc hủy thực hiện phát hành bổ sung chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.FPT.KIS.M.CA.T.01	100%

			<i>Approval to cancel the additional issuance of covered warrant FPT.KIS.M.CA.T.01</i>	
5	03-25/NQ-HĐQT	13/01/2025	Thông qua thực hiện phát hành bổ sung chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.TCB.KIS.M.CA.T.02 <i>Approval of additional issuance of covered warrant TCB.KIS.M.CA.T.02</i>	100%
6	03-A1-25/NQ-HĐQT	27/03/2025	Thông qua việc hủy thực hiện phát hành bổ sung chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.TCB.KIS.M.CA.T.02 <i>Through the cancellation of the additional issuance of secured warrants named Warrant.TCB.KIS.M.CA.T.02</i>	100%
7	04-25/NQ-HĐQT	20/01/2025	Thông qua thực hiện phát hành bổ sung chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.FPT.KIS.M.CA.T.02 <i>Through the issuance of additional secured warrants named Warrant.FPT.KIS.M.CA.T.02</i>	100%
8	05-25/NQ-HĐQT	24/1/2025	Chốt danh sách cổ đông tham dự ĐHĐCĐ thường niên 2025 <i>Finalize the list of shareholders attending the 2025 Annual General Meeting of Shareholders</i>	100%
9	06-25/NQ-HĐQT	5/2/2025	Miễn nhiệm và bổ nhiệm Tổng Giám đốc và Người đại diện theo pháp luật <i>Removal and appointment of the General Director and Legal Representative</i>	100%
10	07-25/NQ-HĐQT	14/2/2025	Sửa đổi Quy chế đầu tư vốn chủ sở hữu <i>Amendment of the Equity Investment Regulations</i>	100%
11	08-25/NQ-HĐQT	26/2/2025	Đăng ký IPO cho chứng chỉ quỹ mở do KIM phát hành <i>Registration of IPO for open-end fund certificates issued by KIM</i>	100%
12	09-25/NQ-HĐQT	5/3/2025	Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2025 <i>Organization of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders</i>	100%
13	10-25/NQ-HĐQT	18/03/2025	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.HPG.KIS.M.CA.T.50 <i>Through the issuance of warrants with the name Warrant.HPG.KIS.M.CA.T.50</i>	100%
14	11-25/NQ-HĐQT	18/03/2025	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.HPG.KIS.M.CA.T.51 <i>Through the issuance of warrants with the name Warrant. HPG.KIS.M.CA.T.51</i>	100%
15	12-25/NQ-HĐQT	18/03/2025	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.MSN.KIS.M.CA.T.38 <i>Through the issuance of warrants with the name Warrant. MSN.KIS.M.CA.T.38</i>	100%

16	13-25/NQ-HĐQT	18/03/2025	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.MSN.KIS.M.CA.T.39 <i>Through the issuance of warrants with the name Warrant. MSN.KIS.M.CA.T.39</i>	100%
17	14-25/NQ-HĐQT	18/03/2025	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.SHB.KIS.M.CA.T.13 <i>Through the issuance of warrants with the name Warrant. SHB.KIS.M.CA.T.13</i>	100%
18	15-25/NQ-HĐQT	18/03/2025	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.SHB.KIS.M.CA.T.14 <i>Through the issuance of warrants with the name Warrant. SHB.KIS.M.CA.T.14</i>	100%
19	16-25/NQ-HĐQT	18/03/2025	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.SHB.KIS.M.CA.T.15 <i>Through the issuance of warrants with the name Warrant. SHB.KIS.M.CA.T.15</i>	100%
20	17-25/NQ-HĐQT	18/03/2025	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.SHB.KIS.M.CA.T.16 <i>Through the issuance of warrants with the name Warrant. SHB.KIS.M.CA.T.16</i>	100%
21	18 - 25/NQ-HĐQT	18/03/2025	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.SSB.KIS.M.CA.T.06 <i>Through the issuance of warrants with the name Warrant. SSB.KIS.M.CA.T.06</i>	100%
22	19 - 25/NQ-HĐQT	18/03/2025	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.SSB.KIS.M.CA.T.07 <i>Through the issuance of warrants with the name Warrant. SSB.KIS.M.CA.T.07</i>	100%
23	20 - 25/NQ-HĐQT	18/03/2025	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.SSB.KIS.M.CA.T.08 <i>Through the issuance of warrants with the name Warrant. SSB.KIS.M.CA.T.08</i>	100%
24	21 - 25/NQ-HĐQT	18/03/2025	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.SSB.KIS.M.CA.T.09 <i>Through the issuance of warrants with the name Warrant. SSB.KIS.M.CA.T.09</i>	100%
25	22 - 25/NQ-HĐQT	18/03/2025	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.STB.KIS.M.CA.T.48 <i>Through the issuance of warrants with the name Warrant. STB.KIS.M.CA.T.48</i>	100%
26	23 - 25/NQ-HĐQT	18/03/2025	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.STB.KIS.M.CA.T.49 <i>Through the issuance of warrants with the name Warrant. STB.KIS.M.CA.T.49</i>	100%

			<i>Through the issuance of warrants with the name Warrant. STB.KIS.M.CA.T.49</i>	
27	24 - 25/NQ-HĐQT	18/03/2025	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.TCB.KIS.M.CA.T.03 <i>Through the issuance of warrants with the name Warrant. TCB.KIS.M.CA.T.03</i>	100%
28	25 - 25/NQ-HĐQT	18/03/2025	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.TPB.KIS.M.CA.T.10 <i>Through the issuance of warrants with the name Warrant. TPB.KIS.M.CA.T.10</i>	100%
29	26 - 25/NQ-HĐQT	18/03/2025	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.VHM.KIS.M.CA.T.35 <i>Through the issuance of warrants with the name Warrant. VHM.KIS.M.CA.T.35</i>	100%
30	27 - 25/NQ-HĐQT	18/03/2025	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.VHM.KIS.M.CA.T.36 <i>Through the issuance of warrants with the name Warrant. VHM.KIS.M.CA.T.36</i>	100%
31	28 - 25/NQ-HĐQT	18/03/2025	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.VIC.KIS.M.CA.T.36 <i>Through the issuance of warrants with the name Warrant. VIC.KIS.M.CA.T.36</i>	100%
32	29 - 25/NQ-HĐQT	18/03/2025	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.VIC.KIS.M.CA.T.37 <i>Through the issuance of warrants with the name Warrant. VIC.KIS.M.CA.T.37</i>	100%
33	30 - 25/NQ-HĐQT	18/03/2025	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.VJC.KIS.M.CA.T.21 <i>Through the issuance of warrants with the name Warrant. VJC.KIS.M.CA.T.21</i>	100%
34	31 - 25/NQ-HĐQT	18/03/2025	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.VJC.KIS.M.CA.T.22 <i>Through the issuance of warrants with the name Warrant. VJC.KIS.M.CA.T.22</i>	100%
35	32 - 25/NQ-HĐQT	18/03/2025	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.VNM.KIS.M.CA.T.33 <i>Through the issuance of warrants with the name Warrant. VNM.KIS.M.CA.T.33</i>	100%
36	33 - 25/NQ-HĐQT	18/03/2025	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.VNM.KIS.M.CA.T.34 <i>Through the issuance of warrants with the name Warrant. VNM.KIS.M.CA.T.34</i>	100%

37	34 - 25/NQ-HĐQT	18/03/2025	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.VNM.KIS.M.CA.T.35 <i>Through the issuance of warrants with the name Warrant. VNM.KIS.M.CA.T.35</i>	100%
38	35 - 25/NQ-HĐQT	18/03/2025	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.VNM.KIS.M.CA.T.36 <i>Through the issuance of warrants with the name Warrant. VNM.KIS.M.CA.T.36</i>	100%
39	36 - 25/NQ-HĐQT	18/03/2025	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.VPB.KIS.M.CA.T.18 <i>Through the issuance of warrants with the name Warrant. VPB.KIS.M.CA.T.18</i>	100%
40	37 - 25/NQ-HĐQT	18/03/2025	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.VPB.KIS.M.CA.T.19 <i>Through the issuance of warrants with the name Warrant. VPB.KIS.M.CA.T.19</i>	100%
41	38 - 25/NQ-HĐQT	18/03/2025	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.VPB.KIS.M.CA.T.20 <i>Through the issuance of warrants with the name Warrant. VPB.KIS.M.CA.T.20</i>	100%
42	39 - 25/NQ-HĐQT	18/03/2025	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.VPB.KIS.M.CA.T.21 <i>Through the issuance of warrants with the name Warrant. VPB.KIS.M.CA.T.21</i>	100%
43	40 - 25/NQ-HĐQT	18/03/2025	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.VRE.KIS.M.CA.T.40 <i>Through the issuance of warrants with the name Warrant. VRE.KIS.M.CA.T.40</i>	100%
44	41 - 25/NQ-HĐQT	18/03/2025	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.VRE.KIS.M.CA.T.41 <i>Through the issuance of warrants with the name Warrant. VRE.KIS.M.CA.T.41</i>	100%
45	42 - 25/NQ-HĐQT	18/03/2025	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.VRE.KIS.M.CA.T.42 <i>Through the issuance of warrants with the name Warrant. VRE.KIS.M.CA.T.42</i>	100%
46	43 - 25/NQ-HĐQT	18/03/2025	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.LPB.KIS.M.CA.T.01 <i>Through the issuance of warrants with the name Warrant. LPB.KIS.M.CA.T.01</i>	100%
47	44 - 25/NQ-HĐQT	18/03/2025	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.LPB.KIS.M.CA.T.02	100%

			<i>Through the issuance of warrants with the name Warrant. LPB.KIS.M.CA.T.02</i>	
48	45 - 25/NQ-HĐQT	18/03/2025	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.LPB.KIS.M.CA.T.03 <i>Through the issuance of warrants with the name Warrant. LPB.KIS.M.CA.T.03</i>	100%
49	46 - 25/NQ-HĐQT	18/03/2025	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.LPB.KIS.M.CA.T.04 <i>Through the issuance of warrants with the name Warrant. LPB.KIS.M.CA.T.04</i>	100%
50	47 - 25/NQ-HĐQT	18/03/2025	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.LPB.KIS.M.CA.T.05 <i>Through the issuance of warrants with the name Warrant. LPB.KIS.M.CA.T.05</i>	100%
51	48 - 25/NQ-HĐQT	18/03/2025	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.VIB.KIS.M.CA.T.01 <i>Through the issuance of warrants with the name Warrant. VIB.KIS.M.CA.T.01</i>	100%
52	49 - 25/NQ-HĐQT	18/03/2025	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.VIB.KIS.M.CA.T.02 <i>Through the issuance of warrants with the name Warrant. VIB.KIS.M.CA.T.02</i>	100%
53	50 - 25/NQ-HĐQT	27/03/2025	Thông qua việc thực hiện phát hành bổ sung chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.FPT.KIS.M.CA.T.02 <i>Through the issuance of additional secured warrants named Warrant.FPT.KIS.M.CA.T.02</i>	100%
54	50-1A-25/NQ-HĐQT	21/04/2025	Thông qua việc hủy thực hiện phát hành bổ sung chứng quyền có bảo đảm Chứng quyền.FPT.KIS.M.CA.T.02 <i>Approval of the cancellation of the additional issuance of covered warrants Warrants.FPT.KIS.M.CA.T.02</i>	100%
55	51 - 25/NQ-HĐQT	27/03/2025	Thông qua việc thực hiện phát hành bổ sung chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.TPB.KIS.M.CA.T.09 <i>Approval of the issuance of additional warrants named Warrant.TPB.KIS.M.CA.T.09</i>	100%
56	51-1A-25/NQ-HĐQT	21/04/2025	Thông qua việc hủy thực hiện phát hành bổ sung chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.TPB.KIS.M.CA.T.09 <i>Approval of the cancellation of the issuance of additional warrants named Warrant.TPB.KIS.M.CA.T.09</i>	100%
57	52 - 25/NQ-HĐQT	31/3/2025	Hợp đồng dịch vụ với KIM Việt Nam	100%

			<i>Service Contract with KIM Vietnam</i>	
58	53 - 25/NQ-HĐQT	3/4/2025	Bổ nhiệm Chủ tịch Hội đồng Quản trị <i>Appointment of Chairman of the Board of Directors</i>	100%
59	54 - 25/NQ-HĐQT	9/8/2025	Khoản vay Ngân hàng KEB Hana, Chi nhánh Singapore <i>Loan from KEB Hana Bank, Singapore Branch</i>	100%
60	55 - 25/NQ-HĐQT	21/4/2025	Thông qua việc thực hiện phát hành bổ sung chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.FPT.KIS.M.CA.T.02 <i>Approval of the issuance of additional secured warrants named Warrant.FPT.KIS.M.CA.T.02</i>	100%
61	56 - 25/NQ-HĐQT	21/4/2025	Thông qua việc thực hiện phát hành bổ sung chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.TPB.KIS.M.CA.T.09 <i>Approval of the issuance of additional secured warrants named Warrant.TPB.KIS.M.CA.T.09</i>	100%
62	57- 25/NQ-HĐQT	13/5/2025	Đầu tư vào trái phiếu của ASG <i>Investment in ASG bonds</i>	100%
63	59- 25/NQ-HĐQT	15/5/2025	Khoản vay từ Ngân hàng Kookmin Chi nhánh Singapore <i>Loan from Kookmin Bank, Singapore Branch</i>	100%
64	60- 25/NQ-HĐQT	9/8/2025	Khoản vay của Ngân hàng Woori Chi nhánh Hồng Kông <i>Loan from Woori Bank, Hong Kong Branch</i>	100%
65	61-25/NQ-HĐQT	16/05/2025	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.FPT.KIS.M.CA.T.05 <i>Approval of the issuance of additional warrants named Warrant. FPT.KIS.M.CA.T.05</i>	100%
66	62-25/NQ-HĐQT	16/05/2025	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.FPT.KIS.M.CA.T.06 <i>Approval of the issuance of additional warrants named Warrant.FPT.KIS.M.CA.T.06</i>	100%
67	63-25/NQ-HĐQT	16/05/2025	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.FPT.KIS.M.CA.T.07 <i>Approval of the issuance of additional warrants named Warrant.FPT.KIS.M.CA.T.07</i>	
68	64-25/NQ-HĐQT	16/05/2025	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.HDB.KIS.M.CA.T.27 <i>Approval of the issuance of additional warrants named Warrant.HDB.KIS.M.CA.T.27</i>	100%

69	65-25/NQ-HĐQT	16/05/2025	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.HPG.KIS.M.CA.T.52 <i>Approval of the issuance of additional warrants named Warrant.HPG.KIS.M.CA.T.52</i>	100%
70	66-25/NQ-HĐQT	16/05/2025	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.MSN.KIS.M.CA.T.40 <i>Approval of the issuance of additional warrants named Warrant.MSN.KIS.M.CA.T.40</i>	100%
71	67-25/NQ-HĐQT	16/05/2025	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.MWG.KIS.M.CA.T.10 <i>Approval of the issuance of additional warrants named Warrant.MWG.KIS.M.CA.T.10</i>	100%
72	68-25/NQ-HĐQT	16/05/2025	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.SHB.KIS.M.CA.T.17 <i>Approval of the issuance of additional warrants named Warrant.SHB.KIS.M.CA.T.17</i>	100%
73	69-25/NQ-HĐQT	16/05/2025	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.SHB.KIS.M.CA.T.18 <i>Approval of the issuance of additional warrants named Warrant.SHB.KIS.M.CA.T.18</i>	100%
74	70-25/NQ-HĐQT	16/05/2025	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.SHB.KIS.M.CA.T.19 <i>Approval of the issuance of additional warrants named Warrant.SHB.KIS.M.CA.T.19</i>	100%
75	71-25/NQ-HĐQT	16/05/2025	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.SSB.KIS.M.CA.T.10 <i>Approval of the issuance of additional warrants named Warrant.SSB.KIS.M.CA.T.10</i>	100%
76	72-25/NQ-HĐQT	16/05/2025	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.STB.KIS.M.CA.T.50 <i>Approval of the issuance of additional warrants named Warrant.STB.KIS.M.CA.T.50</i>	100%
77	73-25/NQ-HĐQT	16/05/2025	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.TCB.KIS.M.CA.T.04 <i>Approval of the issuance of additional warrants named Warrant.TCB.KIS.M.CA.T.04</i>	100%
78	74-25/NQ-HĐQT	16/05/2025	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.TCB.KIS.M.CA.T.05 <i>Approval of the issuance of additional warrants named Warrant.TCB.KIS.M.CA.T.05</i>	100%
79	75-25/NQ-HĐQT	16/05/2025	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.TCB.KIS.M.CA.T.06	100%

			<i>Approval of the issuance of additional warrants named Warrant. TCB.KIS.M.CA.T.06</i>	
80	76-25/NQ-HĐQT	16/05/2025	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.TPB.KIS.M.CA.T.11 <i>Approval of the issuance of additional warrants named Warrant. TPB.KIS.M.CA.T.11</i>	100%
81	77-25/NQ-HĐQT	16/05/2025	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.TPB.KIS.M.CA.T.12 <i>Approval of the issuance of additional warrants named Warrant. TPB.KIS.M.CA.T.12</i>	100%
82	78-25/NQ-HĐQT	16/05/2025	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.TPB.KIS.M.CA.T.13 <i>Approval of the issuance of additional warrants named Warrant. TPB.KIS.M.CA.T.13</i>	100%
83	79-25/NQ-HĐQT	16/05/2025	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.VHM.KIS.M.CA.T.37 <i>Approval of the issuance of additional warrants named Warrant. VHM.KIS.M.CA.T.37</i>	100%
84	80-25/NQ-HĐQT	16/05/2025	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.VHM.KIS.M.CA.T.38 <i>Approval of the issuance of additional warrants named Warrant. VHM.KIS.M.CA.T.38</i>	100%
85	81-25/NQ-HĐQT	16/05/2025	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.VHM.KIS.M.CA.T.39 <i>Approval of the issuance of additional warrants named Warrant. VHM.KIS.M.CA.T.39</i>	100%
86	82-25/NQ-HĐQT	16/05/2025	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.VHM.KIS.M.CA.T.40 <i>Approval of the issuance of additional warrants named Warrant. VHM.KIS.M.CA.T.40</i>	100%
87	83-25/NQ-HĐQT	16/05/2025	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.VIC.KIS.M.CA.T.38 <i>Approval of the issuance of additional warrants named Warrant. VIC.KIS.M.CA.T.38</i>	100%
88	84-25/NQ-HĐQT	16/05/2025	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.VIC.KIS.M.CA.T.39 <i>Approval of the issuance of additional warrants named Warrant. VIC.KIS.M.CA.T.39</i>	100%
89	85-25/NQ-HĐQT	16/05/2025	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.VIC.KIS.M.CA.T.40 <i>Approval of the issuance of additional warrants named Warrant. VIC.KIS.M.CA.T.40</i>	100%

90	86-25/NQ-HĐQT	16/05/2025	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền. VIC.KIS.M.CA.T.41 <i>Approval of the issuance of additional warrants named Warrant. VIC.KIS.M.CA.T.41</i>	100%
91	87-25/NQ-HĐQT	16/05/2025	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền. VJC.KIS.M.CA.T.23 <i>Approval of the issuance of additional warrants named Warrant. VJC.KIS.M.CA.T.23</i>	100%
92	88-25/NQ-HĐQT	16/05/2025	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền. VNM.KIS.M.CA.T.37 <i>Approval of the issuance of additional warrants named Warrant. VNM.KIS.M.CA.T.37</i>	100%
93	89-25/NQ-HĐQT	16/05/2025	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền. VPB.KIS.M.CA.T.22 <i>Approval of the issuance of additional warrants named Warrant. VPB.KIS.M.CA.T.22</i>	100%
94	90-25/NQ-HĐQT	16/05/2025	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền. VRE.KIS.M.CA.T.43 <i>Approval of the issuance of additional warrants named Warrant. VRE.KIS.M.CA.T.43</i>	100%
95	91-25/NQ-HĐQT	16/05/2025	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền. VRE.KIS.M.CA.T.44 <i>Approval of the issuance of additional warrants named Warrant. VRE.KIS.M.CA.T.44</i>	100%
96	92-25/NQ-HĐQT	16/05/2025	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền. VRE.KIS.M.CA.T.45 <i>Approval of the issuance of additional warrants named Warrant. VRE.KIS.M.CA.T.45</i>	100%
97	93-25/NQ-HĐQT	16/05/2025	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền. LPB.KIS.M.CA.T.06 <i>Approval of the issuance of additional warrants named Warrant. LPB.KIS.M.CA.T.06</i>	100%
98	94 - 25/NQ-HĐQT	21/5/2025	Khoản vay từ KIS HQ (30mn USD) <i>Loan from KIS Korea (30mn USD)</i>	100%
99	95 - 25/NQ-HĐQT	26/5/2025	Khoản vay từ KIS HQ (31mn USD) <i>Loan from KIS Korea (31mn USD)</i>	100%
100	96 - 25/NQ-HĐQT	29/05/2025	Thông qua việc thay đổi (hủy niêm yết một phần) chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền. VHM.KIS.M.CA.T.30 <i>Through the change (partial delisting) of the warrant with the name Warrant. VHM.KIS.M.CA.T.30</i>	100%

101	97 - 25/NQ-HĐQT	29/05/2025	Thông qua việc thay đổi (hủy niêm yết một phần) chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền. VHM.KIS.M.CA.T.31 <i>Through the change (partial delisting) of the warrant with the name Warrant. VHM.KIS.M.CA.T.31</i>	100%
102	98 - 25/NQ-HĐQT	29/05/2025	Thông qua việc thay đổi (hủy niêm yết một phần) chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền. VHM.KIS.M.CA.T.32 <i>Through the change (partial delisting) of the warrant with the name Warrant. VHM.KIS.M.CA.T.32</i>	100%
103	99 - 25/NQ-HĐQT	29/05/2025	Thông qua việc thay đổi (hủy niêm yết một phần) chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền. VHM.KIS.M.CA.T.33 <i>Through the change (partial delisting) of the warrant with the name Warrant. VHM.KIS.M.CA.T.33</i>	100%
104	100 - 25/NQ-HĐQT	29/05/2025	Thông qua việc thay đổi (hủy niêm yết một phần) chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền. VHM.KIS.M.CA.T.34 <i>Through the change (partial delisting) of the warrant with the name Warrant. VHM.KIS.M.CA.T.34</i>	100%
105	101 - 25/NQ-HĐQT	29/05/2025	Thông qua việc thay đổi (hủy niêm yết một phần) chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền. VIC.KIS.M.CA.T.31 <i>Through the change (partial delisting) of the warrant with the name Warrant. VIC.KIS.M.CA.T.31</i>	100%
106	102 - 25/NQ-HĐQT	29/05/2025	Thông qua việc thay đổi (hủy niêm yết một phần) chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền. VIC.KIS.M.CA.T.32 <i>Through the change (partial delisting) of the warrant with the name Warrant. VIC.KIS.M.CA.T.32</i>	100%
107	103 - 25/NQ-HĐQT	29/05/2025	Thông qua việc thay đổi (hủy niêm yết một phần) chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền. VIC.KIS.M.CA.T.33 <i>Through the change (partial delisting) of the warrant with the name Warrant. VIC.KIS.M.CA.T.33</i>	100%
108	104 - 25/NQ-HĐQT	29/05/2025	Thông qua việc thay đổi (hủy niêm yết một phần) chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền. VIC.KIS.M.CA.T.34 <i>Through the change (partial delisting) of the warrant with the name Warrant. VIC.KIS.M.CA.T.34</i>	100%

109	105 - 25/NQ-HĐQT	29/05/2025	Thông qua việc thay đổi (hủy niêm yết một phần) chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền. VIC.KIS.M.CA.T.35 <i>Through the change (partial delisting) of the warrant with the name Warrant. VIC.KIS.M.CA.T.35</i>	100%
110	106 - 25/NQ-HĐQT	29/05/2025	Thông qua việc thay đổi (hủy niêm yết một phần) chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền. VRE.KIS.M.CA.T.35 <i>Through the change (partial delisting) of the warrant with the name Warrant. VRE.KIS.M.CA.T.35</i>	100%
111	107 - 25/NQ-HĐQT	29/05/2025	Thông qua việc thay đổi (hủy niêm yết một phần) chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền. VRE.KIS.M.CA.T.36 <i>Through the change (partial delisting) of the warrant with the name Warrant. VRE.KIS.M.CA.T.36</i>	100%
112	108 - 25/NQ-HĐQT	29/05/2025	Thông qua việc thay đổi (hủy niêm yết một phần) chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền. VRE.KIS.M.CA.T.37 <i>Through the change (partial delisting) of the warrant with the name Warrant. VRE.KIS.M.CA.T.37</i>	100%
113	109 - 25/NQ-HĐQT	29/05/2025	Thông qua việc thay đổi (hủy niêm yết một phần) chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền. VRE.KIS.M.CA.T.38 <i>Through the change (partial delisting) of the warrant with the name Warrant. VRE.KIS.M.CA.T.38</i>	100%
114	110 - 25/NQ-HĐQT	6/6/2025	Khoản vay Ngân hàng Shinhan Chi nhánh Hồng Kông <i>Shinhan Bank Hong Kong Branch Loan</i>	100%
115	111 - 25/NQ-HĐQT	24/6/2025	Lựa chọn công ty kiểm toán để kiểm toán Báo cáo Tài chính năm tài chính 2025 <i>Selecting an Auditing Company to Audit the Financial Statements for the 2025 Fiscal Year</i>	100%
116	112-25/NQ-HĐQT	15/7/2025	Thông qua khoản vay Ngân hàng Woori bank – Chi nhánh Hồng Kông <i>Through a loan from Woori Bank – Hong Kong Branch</i>	100%
117	113-25/NQ-HĐQT	22/7/2025	Thông qua khoản vay Ngân hàng Kookmin – Chi nhánh Singapore <i>Through a loan from Kookmin Bank – Singapore Branch</i>	100%
118	114-25/NQ-HĐQT	30/7/2025	Thông qua khoản vay từ Ngân hàng KEB Hana chi nhánh Singapore <i>Through a loan from KEB Hana Bank – Singapore Branch</i>	100%

119	64-A1-25/NĐ-HĐQT	14/08/2025	Thông qua việc Hủy nghị quyết hội đồng quản trị số 64-25/NQ-HĐQT, 67-25/NQ-HĐQT, 79-25/NQ-HĐQT, 80-25/NQ-HĐQT, 83-25 /NQ-HĐQT, 84-25 NQ-HĐQT và 90-25 /NQ-HĐQT của KIS Việt Nam. <i>Through the annulment of Board of Directors resolutions No. 64-25/NQ-HĐQT, 67-25/NQ-HĐQT, 79-25/NQ-HĐQT, 80-25/NQ-HĐQT, 83-25/NQ-HĐQT, 84-25/NQ-HĐQT and 90-25/NQ-HĐQT of KIS Vietnam</i>	100%
120	115-25/NQ-HĐQT	18/08/2025	Thông qua việc thay đổi (hủy niêm yết một phần) chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.STB.KIS.M.CA.T.44 <i>Through the modification (partial delisting) of the secured warrant named Warrant.STB.KIS.M.CA.T.44</i>	100%
121	116-25/NQ-HĐQT	18/08/2025	Thông qua việc thay đổi (hủy niêm yết một phần) chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.STB.KIS.M.CA.T.45 <i>Through the modification (partial delisting) of the secured warrant named Warrant.STB.KIS.M.CA.T.45</i>	100%
122	117-25/NQ-HĐQT	18/08/2025	Thông qua việc thay đổi (hủy niêm yết một phần) chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.STB.KIS.M.CA.T.46 <i>Through the modification (partial delisting) of the secured warrant named Warrant.STB.KIS.M.CA.T.46</i>	100%
123	118-25/NQ-HĐQT	18/08/2025	Thông qua việc thay đổi (hủy niêm yết một phần) chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.STB.KIS.M.CA.T.47 <i>Through the modification (partial delisting) of the secured warrant named Warrant.STB.KIS.M.CA.T.47</i>	100%
124	119-25/NQ-HĐQT	18/08/2025	Thông qua việc thay đổi (hủy niêm yết một phần) chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.VHM.KIS.M.CA.T.33 <i>Through the modification (partial delisting) of the secured warrant named Warrant.VHM.KIS.M.CA.T.33</i>	100%
125	120-25/NQ-HĐQT	18/08/2025	Thông qua việc thay đổi (hủy niêm yết một phần) chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.VPB.KIS.M.CA.T.16 <i>Through the modification (partial delisting) of the secured warrant named Warrant.VPB.KIS.M.CA.T.33</i>	100%
126	121-25/NQ-HĐQT	18/08/2025	Thông qua việc thay đổi (hủy niêm yết một phần) chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.VRE.KIS.M.CA.T.39	100%

			<i>Through the modification (partial delisting) of the secured warrant named Warrant. VRE.KIS.M.CA.T.39</i>	
127	122-25/NQ-HĐQT	26/08/2025	Thỏa thuận bảo lãnh phí với Korea Investment & Securities Co.,Ltd. <i>Through Fee guarantee agreement with Korea Investment & Securities Co.,Ltd.</i>	100%
128	123-25/NQ-HĐQT	45725	Chốt danh sách cổ đông để họp Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 1 năm 2025 <i>Finalizing the list of shareholders for the first extraordinary general meeting of shareholders in 2025.</i>	100%
129	124-25/NQ-HĐQT	10/9/2025	Thông qua giao dịch với người có liên quan – KIS Korea <i>Through transactions with related parties – KIS Korea</i>	100%
130	125-25/NQ-HĐQT	24/9/2025	Thông qua việc tổ chức ĐHĐCĐ bất thường lần 1 năm 2025 <i>Through the organization of the first extraordinary general meeting of shareholders in 2025.</i>	100%
131	126-25/NQ-HĐQT	16/10/2025	Thông qua phương án tăng vốn điều lệ <i>Through the plan to increase charter capital.</i>	100%
132	127-25/NQ-HĐQT	21/10/2025	Thông qua việc thay đổi niêm yết (hủy niêm yết một phần) đối với 19 mã chứng quyền có bảo đảm của KIS Việt Nam <i>Through a change in listing (partial delisting) for 19 secured warrants of KIS Vietnam.</i>	100%
133	128-25/NQ-HĐQT	24/10/2025	Thông qua ngày chốt DS cổ đông để lấy ý kiến bằng văn bản lần 1 năm 2025 <i>Through the shareholder list closing date for the first written opinion poll in 2025</i>	
134	129-25/NQ-HĐQT	04/11/2025	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền. VHM.KIS.M.CA.T.41 <i>Through the issuance of secured warrants named Warrant. VHM.KIS.M.CA.T.41</i>	100%
135	130-25/NQ-HĐQT	04/11/2025	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền. VIC.KIS.M.CA.T.42 <i>Through the issuance of secured warrants named Warrant. VIC.KIS.M.CA.T.42</i>	100%
136	131-25/NQ-HĐQT	04/11/2025	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền. VRE.KIS.M.CA.T.46 <i>Through the issuance of secured warrants named Warrant. VRE.KIS.M.CA.T.46</i>	100%
137	132-25/NQ-HĐQT	04/11/2025	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền. SHB.KIS.M.CA.T.20 <i>Through the issuance of secured warrants named Warrant. SHB.KIS.M.CA.T.20</i>	100%

138	133-25/NQ-HĐQT	04/11/2025	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.SHB.KIS.M.CA.T.21 <i>Through the issuance of secured warrants named Warrant.SHB.KIS.M.CA.T.21</i>	100%
139	134-25/NQ-HĐQT	04/11/2025	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.SSB.KIS.M.CA.T.11 <i>Through the issuance of secured warrants named Warrant.SSB.KIS.M.CA.T.11</i>	100%
140	135-25/NQ-HĐQT	04/11/2025	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.SSB.KIS.M.CA.T.12 <i>Through the issuance of secured warrants named Warrant.SSB.KIS.M.CA.T.12</i>	100%
141	136-25/NQ-HĐQT	04/11/2025	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.STB.KIS.M.CA.T.51 <i>Through the issuance of secured warrants named Warrant.STB.KIS.M.CA.T.51</i>	100%
142	137-25/NQ-HĐQT	04/11/2025	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.TPB.KIS.M.CA.T.14 <i>Through the issuance of secured warrants named Warrant.TPB.KIS.M.CA.T.14</i>	100%
143	138-25/NQ-HĐQT	04/11/2025	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.VPB.KIS.M.CA.T.23 <i>Through the issuance of secured warrants named Warrant.VPB.KIS.M.CA.T.23</i>	100%
144	139-25/NQ-HĐQT	04/11/2025	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.HPG.KIS.M.CA.T.53 <i>Through the issuance of secured warrants named Warrant.HPG.KIS.M.CA.T.53</i>	100%
145	140-25/NQ-HĐQT	04/11/2025	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.HPG.KIS.M.CA.T.54 <i>Through the issuance of secured warrants named Warrant.HPG.KIS.M.CA.T.54</i>	100%
146	141-25/NQ-HĐQT	04/11/2025	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.MSN.KIS.M.CA.T.41 <i>Through the issuance of secured warrants named Warrant.MSN.KIS.M.CA.T.41</i>	100%
147	142-25/NQ-HĐQT	04/11/2025	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.MSN.KIS.M.CA.T.42 <i>Through the issuance of secured warrants named Warrant.MSN.KIS.M.CA.T.42</i>	100%
148	143-25/NQ-HĐQT	04/11/2025	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.VJC.KIS.M.CA.T.24	100%

			<i>Through the issuance of secured warrants named Warrant.VJC.KIS.M.CA.T.24</i>	
149	144-25/NQ-HĐQT	04/11/2025	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.VNM.KIS.M.CA.T.38 <i>Through the issuance of secured warrants named Warrant.VNM.KIS.M.CA.T.38</i>	100%
150	145-25/NQ-HĐQT	04/11/2025	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm tên Chứng quyền.DGC.KIS.M.CA.T.01 <i>Through the issuance of secured warrants named Warrant.DGC.KIS.M.CA.T.01</i>	100%
151	146-25/NQ-HĐQT	04/11/2025	Thông qua phương án chào bán và niêm yết chứng quyền có bảo đảm của KIS Việt Nam (17 mã Chứng quyền) <i>Through the offering and listing of secured warrants by KIS Vietnam (17 warrant codes)</i>	100%
152	147-25/NQ-HĐQT	04/11/2025	Thông qua việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản lần 1 năm 2025 <i>Through the first written shareholder consultation in 2025.</i>	100%
153	148-25/NQ-HĐQT	05/11/2025	Thông qua việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản lần 1 năm 2025 và hủy NQ 147 <i>Through the first written shareholder consultation in 2025 and the annulment of Resolution 147.</i>	100%
154	149-25/NQ-HĐQT	07/11/2025	Thông qua giao dịch với người có liên quan – KIM Việt Nam <i>Through transaction with related person – KIM Vietnam</i>	100%
155	150-25/NQ-HĐQT	17/11/2025	Triển khai phương án chào bán và thông qua hồ sơ đăng ký chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ. <i>Implement the plan for offering shares and approve the registration documents for offering shares to existing shareholders to increase the charter capital.</i>	100%
156	151-25/NQ-HĐQT	17/11/2025	Thông qua sửa đổi Nghị quyết 146/25/NQ-HĐQT về việc thông qua phương án chào bán và niêm yết chứng quyền có bảo đảm của KIS Việt Nam <i>Through amendments to Resolution 146/25/NQ-HĐQT on the approval of the plan for offering and listing secured warrants of KIS Vietnam.</i>	100%
157	152-25/NQ-HĐQT	28/11/2025	Thông qua việc đăng ký mua thêm chứng chỉ quỹ mở của KIM <i>Through subscribing to purchase additional open-ended fund certificates of KIM.</i>	100%
158	153-25/NQ-HĐQT	28/11/2025	Chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua thêm cổ phần <i>The list of shareholders eligible to exercise their right to purchase additional shares has been finalized.</i>	100%

159	154-25/NQ-HĐQT	23/12/2025	Thông qua kết quả chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để thực hiện tăng vốn <i>Through the results of a share offering to existing shareholders to raise capital.</i>	100%
160	155-25/NQ-HĐQT	24/12/2025	Thông qua việc đầu tư vào trái phiếu BAF <i>Through investment in BAF bonds.</i>	100%
161	156-25/NQ-HĐQT	30/12/2025	Thông qua việc bổ nhiệm kiểm toán nội bộ <i>Through the appointment of internal auditors.</i>	100%
162	157-25/NQ-HĐQT	31/12/2025	Chốt danh sách cổ đông tham dự ĐHĐCĐ thường niên 2026 <i>Final list of shareholders to attend the 2026 Annual General Meeting.</i>	100%

III. Ban kiểm soát/ *Board of Supervisors:*

1. Thông tin về thành viên BKS/ *Information about members of Board of Supervisors (BOS):*

STT No.	Thành viên BKS <i>Members of BOS</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu là thành viên BKS/ <i>The date becoming to be the member of the BOS</i>	Ngày không còn là thành viên BKS/ <i>The date ceasing to be the member of the BOS</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>
1	Bà/Ms. Nguyễn Thị Hoa	Trưởng ban/ <i>Head of BOS</i>	20/4/2022		Đại học/ <i>Bachelor's Degree</i>
2	Bà/Ms. Nguyễn Thị Cẩm Thanh	Thành viên/ <i>Member</i>	21/9/2022		Đại học/ <i>Bachelor's Degree</i>
3	Bà/Ms. Nguyễn Thị Cẩm Phương	Thành viên/ <i>Member</i>	24/4/2024	Từ nhiệm từ ngày 28/11/2025 / <i>Resigned</i>	Đại học/ <i>Bachelor's Degree</i>

2. Cuộc họp của BKS/*Meetings of BOS:*

Trong năm 2025, BKS đã tiến hành 02 cuộc họp vào ngày 07/7/2025 với sự tham gia đầy đủ của các thành viên đương nhiệm tại thời điểm họp và ngày 27/12/2025 với sự tham gia của 02 thành viên còn lại./ *In the first 6 months of 2025, the Board of Supervisors held 1 meeting on July 7, 2025 with full participation of incumbent members at the time of the meeting and on December 27, 2025, with the participation of the remaining two members.*

STT No.	Thành viên BKS/ <i>Members of BOS</i>	Số buổi họp tham dự/ <i>Number of meetings attended</i>	Tỷ lệ tham dự họp/ <i>Attendance rate</i>	Tỷ lệ biểu quyết/ <i>Voting rate</i>	Lý do không tham dự họp/ <i>Reasons for absence</i>
1	Bà Nguyễn Thị Hoa	02	100%	100%	
2	Bà Nguyễn Thị Cẩm Thanh	02	100%	100%	
3	Bà Nguyễn Thị Cẩm Phương	01	50%	50%	Từ nhiệm từ ngày 28/11/2025

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông/ *Supervising Board of Directors, Board of Management and shareholders by Board of Supervisors:*

- Trưởng BKS, đại diện cho BKS đã tham gia các cuộc họp của HĐQT trong năm 2025/ *The Head of the BOS, representing the BOS, participated in the meetings of the BOD 2025.*
- Báo cáo cho cổ đông việc giám sát thực hiện hoạt động kinh doanh của Công ty và hoạt động của BKS trong năm 2024 tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên tổ chức ngày 03/4/2025/ *Reported to shareholders on the supervision of the company's business activities and the BOS's operations in 2024 at the AGMS held on April 03, 2025.*
- Thực hiện kiểm tra, giám sát việc tuân thủ pháp luật, chấp hành Điều lệ công ty và thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ của HĐQT, Ban Giám đốc trong năm 2025/ *Conducted checks and monitored compliance with the law, adherence to the company's Charter, and implementation of the Resolutions of the General Meeting of Shareholders by the Board of Directors and the Board of Management in 2025.*
- Giám sát hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính của công ty trong kỳ/ *Supervised the company's business operations and financial situation during the period.*
- Thẩm tra Báo cáo hoạt động trong năm 2025 của Công ty, đánh giá tiến độ thực hiện kết quả kinh doanh so với kế hoạch kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 03/4/2025./ *Review the Company's 2025 Activity Report, assessing the progress of business performance against the business plan approved by the General Shareholders' Meeting on April 3, 2025.*
- Rà soát các giao dịch của Công ty và người nội bộ, người có liên quan của Công ty. Đánh giá tính tuân thủ của Hội đồng quản trị khi thực hiện các giao dịch này thông qua các Nghị quyết Hội đồng quản trị/ *Review transactions of the Company and its insiders and related parties. Evaluate the Board of Directors' compliance when carrying out these transactions through Board of Directors' Resolutions.*
- Đánh giá hiệu quả hoạt động của hệ thống quản trị nội bộ thông qua việc rà soát các báo cáo của bộ phận kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro/ *Evaluated the effectiveness of the internal governance system through reviewing reports from the internal control and risk*

management departments.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/ The coordination among the Board of Supervisors, the Board of Management, Board of Directors and other managers:

Trong năm 2025, BKS nhận được sự phối hợp chặt chẽ và được tạo điều kiện thuận lợi để thực hiện nhiệm vụ giám sát của mình từ phía HĐQT, Ban Giám đốc và các bộ phận quản lý của công ty, thông qua việc được cung cấp đầy đủ các tài liệu, thông tin liên quan đến tình hình quản trị công ty, các hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của công ty/ In 2025, the BOS received close cooperation and was provided with favorable conditions to carry out its supervisory duties by the Board of Directors, the Board of Management, and the company's management departments, through being provided with full documents and information related to the company's governance situation, business activities, and financial status.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có)/ Other activities of the Board of Supervisors (if any): Không có/ None

IV. Ban điều hành/Board of Management

STT No.	Thành viên Ban điều hành/ Members of Board of Management	Ngày tháng năm sinh Date of birth	Trình độ chuyên môn Qualification	Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành/ Date of appointment of members of the Board of Management
1	Park Won Sang	04/08/1963	Thạc sỹ / Master	28/04/2017 (Đã từ nhiệm ngày 03/4/2025)/ Resigned
2	Lee Hun Woo	21/10/1972	Đại học / Bachelor	03/02/2016
3	Shin Hyun Jae	01/03/1970	Thạc sỹ / Master	05/02/2025

V. Kế toán trưởng/ Chief Accountant:

Họ và tên Name	Ngày tháng năm sinh Date of birth	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ Qualification	Ngày bổ nhiệm/ Date of appointment
Trương Thị Kim Dung	20/10/1969	Đại học/ Bachelor's Degree	07/2008

VI. Đào tạo về quản trị công ty//Training courses on corporate governance:

Trong năm 2025, Trưởng BKS đã tham gia đào tạo khóa học về quản trị công ty./ *In 2025, the Head of the BOI participated in a training course on corporate governance.*

Các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Ban Giám đốc, Kế toán trưởng, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty sẽ tham gia các khóa đào tạo về quản trị công ty theo đúng quy định của pháp luật và cơ quan nhà nước có thẩm quyền về quản trị công ty (nếu có)./ *Members of the BOD, members of the BOS, the Board of Management, the Chief Accountant, other management personnel, and the Company will participate in training courses on corporate governance in accordance with the legal regulations and relevant government authorities on corporate governance (if any).*

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty/ The list of affiliated persons of the public company and transactions of affiliated persons of the Company.

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/ The list of affiliated persons of the Company:

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/Relation ship with the Company
1	Park Won Sang		Chủ tịch HĐQT/ <i>Chairman of the BOD</i> (20/4/2022-31/12/2024) TGD, Người đại diện theo pháp luật/			20/4/2022	03/4/2025	Theo Nghị quyết số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ <i>According to Resolution No. 01/2025/N</i>	Người nội bộ <i>Internal person</i>

			General Director, Legal representative (20/4/2022- 26/02/2025) Thành viên HĐQT/ Member of the BOD (20/4/2022 – 03/4/2025)					Q-DHDCD	
2	Chun Sung Woo	-	Thành viên HĐQT/ Member of the BOD			24/4/2024	03/4/2025	Theo Nghị quyết số 01/2025/NQ -ĐHĐCĐ According to Resolution No. 01/2025/N Q-DHDCD	Người nội bộ Internal person
3	Lee Hun Woo		Thành viên HĐQT Member of the BOD			13/01/2023		Theo Nghị quyết số 01a/2023/N Q-ĐHĐCĐ According to Resolution	Người nội bộ Internal person

								No. 01a/2023/N Q- DHDCD	
4	Shin Hyun Jae		Chủ tịch HĐQT kiêm TGD, Người đại diện theo pháp luật <i>Chairman of the BOD cum General Director, Legal representative</i>			03/4/2025		Theo Nghị quyết số 01/2025/NQ -ĐHĐCĐ <i>According to Resolution No. 01/2025/N Q-DHDCD</i>	Người nội bộ <i>Internal person</i>
5	Choi Eun Suk		Thành viên HĐQT <i>Member of the BOD</i>			03/4/2025		Theo Nghị quyết số 01/2025/NQ -ĐHĐCĐ <i>According to Resolution No. 01/2025/N Q-DHDCD</i>	Người nội bộ <i>Internal person</i>

6	Nguyễn Thị Hoa		Trưởng BKS <i>Head of the BOS</i>			20/4/2022		Theo Nghị quyết số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ <i>According to Resolution No. 01/2022/NQ-DHDCD</i>	Người nội bộ <i>Internal person</i>
7	Trương Thị Kim Dung		Kế toán trưởng <i>Chief Accountant</i>			07/2008			Người nội bộ <i>Internal person</i>
8	Công ty TNHH Chứng khoán và Đầu tư Hàn Quốc <i>Korea Investment &</i>	057FCC084 4	Cổ đông sở hữu trên 10% số cổ phiếu có quyền biểu	GCN ĐKKD số 116-81-04504 cấp ngày 08/08/1974 tại Hàn Quốc	88, Uisadang-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul, Republic of Korea	29/11/2010			Cổ đông sở hữu trên 10% số cổ phiếu có

	<i>Securities Co. Ltd</i>		quyết của công ty <i>Shareholder owning more than 10% of the company's voting shares</i>	<i>Business Registration Certificate No. 116-81-04504 issued on August 8, 1974 in Korea</i>					quyền biểu quyết <i>Shareholder owning more than 10% of the company's voting shares</i>
9	Nguyễn Thị Cẩm Thanh		Thành viên BKS <i>Member of the BOS</i>			21/9/2022		Theo Nghị quyết số 02/2022/NQ-ĐHĐCĐ <i>According to Resolution No. 02/2022/NQ-DHDCD</i>	Người nội bộ <i>Internal person</i>
10	Nguyễn Thị Cẩm Phương		Thành viên BKS <i>Member of the BOS</i>			24/4/2024		Theo Nghị quyết số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ <i>According to Resolution</i>	Người nội bộ <i>Internal person</i>

								No. 01/2024/N Q-DHDCD	
11	Nguyễn Thị Hong Hạnh		Thư ký kiêm người phụ trách quản trị công ty <i>Secretaries cum administrators</i>			24/01/2025		Theo Nghị quyết số 05- 25/NQ- HĐQT <i>According to Resolution No. 05- 25/NQ- HDQT</i>	Người nội bộ <i>Internal person</i>
12	Công ty TNHH Quản lý Quỹ KIM Việt Nam <i>Kim Vietnam Fund Management Co., Ltd</i>	VCHB0000 69		0305683167	Phòng 6.02, tầng 6, Tòa nhà The Mett 15 Trần Bạch Đằng, phường An Khánh, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam				Tổ chức gián tiếp cùng chịu chung một sự kiểm soát <i>Indirect organization s subject to</i>

					Room 6.02, 6th floor, The Mett Building 15 Tran Bach Dang, An Khanh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam				common control
13	Nguyễn Thảo Nguyên		Trưởng Kiểm toán nội bộ <i>Head of Internal Audit</i>			30/12/2025		Theo Nghị quyết số 156-25/NQ-HĐQT <i>According to Resolution No. 156-25/NQ-HĐQT</i>	Người nội bộ <i>Internal person</i>
14	KIM VIETNAM GROWTH EQUITY FUND	WBVFCA8 602		N/A	Hoehyeon-dong, 1(il)-ga, 51 Sogong ro Jung-gu, Seoul, 100-792 Republic of Korea	06/10/2020			Tổ chức gián tiếp cùng chịu chung một sự kiểm soát <i>an organization indirectly subject to</i>

									<i>the same control.</i>
15	KITMC WORLDWIDE CHINA VIETNAM FUND	HSBFCS28 12		822-3276-4827	27-1, Yeouido- dong, Yeongdeungpo- gu, Seoul, Korea	26/8/2011			Tổ chức gián tiếp cùng chịu chung một sự kiểm soát <i>an organization indirectly subject to the same control</i>
16	KIM INVESTMENT FUNDS – KIM VIET NAM GROWTH FUND	HSBFCS11 81	-	-	49, avenue J.F. Kennedy, L- 1855 Luxembourg, Grand Duchy of Luxembourg	02/6/2017	-	-	Tổ chức gián tiếp cùng chịu chung một sự kiểm soát <i>an organization indirectly subject to the same control</i>
17	KITMC WORLDWIDE VIETNAM RSP BALANCE FUND	DBHFCS21 03	-	822-3276-4827	27-1, Yeouido- dong, Yeongdeungpo- gu, Seoul, Korea	25/8/2011	-	-	Tổ chức gián tiếp cùng chịu chung một sự kiểm soát

									<i>an organization indirectly subject to the same control</i>
18	KIM VIETNAM EQUITY PRIVATE INVESTMENT TRUST 1	SHVFCE1750		202-81-02637	20,Sejong-daero 9-gil, jung-gu, Seoul, Korea	27/10/2025			Tổ chức gián tiếp cùng chịu chung một sự kiểm soát <i>organization indirectly subject to the same control</i>
19	KIM PMAA VIETNAM SECURITIES INVESTMENT TRUST 1 (EQUITY)	SHVFCD6902		202-81-02637	20, Sejong-daero 9-gil, Jung-gu, Seoul, Korea	8/12/2023			Tổ chức gián tiếp cùng chịu chung một sự kiểm soát <i>an organization indirectly subject to the same control</i>

Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức).*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của

người nội bộ/ *Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons:*

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization / individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship with the Company</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transactions with the Company</i>	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) <i>Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying date of issue)</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
1	Công ty TNHH Quản lý Quỹ KIM Việt Nam <i>Kim Vietnam Fund Management Co., Ltd</i>	Tổ chức gián tiếp cùng chịu chung một sự kiểm soát <i>Indirect organizations subject to common control</i>	0305683167	Phòng 6.02, tầng 6, Tòa nhà The Mett 15 Trần Bạch Đằng, phường An Khánh, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam <i>Room 6.02, 6th floor, The Mett Building 15</i>	28/02/2025 <i>Feb 28th , 2025</i>	Nghị quyết số 08- 25/NQ-HĐQT ngày 26/02/2025 <i>Resolution No. 08- 25/NQ-HDQT dated Feb 26th , 2025</i>	KIS đầu tư vào Quỹ đầu tư cổ phiếu cổ tức Tăng trưởng KIM – (10,000,000,000 VND) <i>KIS invests in KIM Growth Dividend Stock Investment Fund – (10,000,000,000 VND)</i>	

				<i>Tran Bach Dang, An Khanh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam</i>				
2	Công ty TNHH Quản lý Quỹ KIM Việt Nam <i>Kim Vietnam Fund Management Co., Ltd</i>	Tổ chức gián tiếp cùng chịu chung một sự kiểm soát <i>Indirect organizations subject to common control</i>	0305683167	Phòng 6.02, tầng 6, Tòa nhà The Mett 15 Trần Bạch Đằng, phường An Khánh, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam <i>Room 6.02, 6th floor, The Mett Building 15 Tran Bach Dang, An Khanh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam</i>	31/03/2025 <i>Mar 31th, 2025</i>	Nghị quyết số 52-25/NQ-HĐQT ngày 31/3/2025 <i>Resolution No. 52-25/NQ-HĐQT dated Mar 31st, 2025</i>	Hợp đồng dịch vụ giới thiệu khách hàng (1,334,160,450 VND) <i>Customer referral service fee (VND 1,334,160,450)</i>	
3	Công ty TNHH Chứng khoán và Đầu tư Hàn Quốc	Cổ đông sở hữu trên 10% số cổ phiếu có quyền	GCN ĐKKD số 116-81-04504 cấp ngày	88, Uisadang-daero, Yeongdeun	17/04/2025 <i>April 17, 2025</i>	Nghị quyết số 54-25/NQ-HĐQT ngày 4/4/2025	Bảo lãnh khoản vay của công ty tại ngân hàng Keb Hana – CN	

	<i>Korea Investment & Securities Co. Ltd</i>	biểu quyết của công ty <i>Shareholder owning more than 10% of the company's voting shares</i>	08/08/1974 tại Hàn Quốc <i>Business Registration Certificate No. 116-81-04504 issued on August 8, 1974 in Korea</i>	gpo-gu, Seoul, Republic of Korea		<i>Resolution No. 54-25/NQ-HDQT dated Apr 4th , 2025</i>	Singapore, phí bảo lãnh 0.15%/năm đối với khoản bảo lãnh (10,800,000 USD) <i>Guarantee for the company's loan at Keb Hana Bank - Singapore Branch, guarantee fee 0.15%/year for the guarantee amount (10,800,000 USD)</i>	
4	Công ty TNHH Chứng khoán và Đầu tư Hàn Quốc <i>Korea Investment & Securities Co. Ltd</i>	Cổ đông sở hữu trên 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết của công ty <i>Shareholder owning more than 10% of the company's voting shares</i>	GCN ĐKKD số 116-81-04504 cấp ngày 08/08/1974 tại Hàn Quốc <i>Business Registration Certificate No. 116-81-04504 issued on August 8, 1974 in Korea</i>	88, Uisadang-daero, Yeongdeun gpo-gu, Seoul, Republic of Korea	21/05/2025 <i>May 21, 2025</i>	Nghị quyết số 59-25/NQ-HDQT ngày 15/5/2025 <i>Resolution No. 59-25/NQ-HDQT dated May 15th , 2025</i>	Bảo lãnh khoản vay của công ty tại ngân hàng Kookmin Bank – CN Singapore, phí bảo lãnh 0.15%/năm đối với khoản bảo lãnh (11,000,000 USD) <i>Guarantee for the company's loan at Kookmin Bank Bank - Singapore Branch,</i>	

							<i>guarantee fee 0.15%/year for the guarantee amount (11,000,000 USD)</i>	
5	Công ty TNHH Chứng khoán và Đầu tư Hàn Quốc <i>Korea Investment & Securities Co. Ltd</i>	Cổ đông sở hữu trên 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết của công ty <i>Shareholder owning more than 10% of the company's voting shares</i>	GCN ĐKKD số 116-81-04504 cấp ngày 08/08/1974 tại Hàn Quốc <i>Business Registration Certificate No. 116-81-04504 issued on August 8, 1974 in Korea</i>	88, Uisadang- daero, Yeongdeun gpo-gu, Seoul, Republic of Korea	30/05/2025 <i>May 30, 2025</i>	Nghị quyết số 60- 25/NQ-HĐQT ngày 15/5/2025 <i>Resolution No. 60- 25/NQ-HĐQT dated May 15th, 2025</i>	Bảo lãnh khoản vay của công ty tại ngân hàng Woori- CN Hong Kong, phí bảo lãnh 0.15%/năm đối với khoản bảo lãnh (20,000,000 USD) <i>Guarantee for the company's loan at Woori Bank - Hong Kong Branch, guarantee fee 0.15%/year for the guarantee amount (20,000,000 USD)</i>	
6	Công ty TNHH Chứng khoán và Đầu tư Hàn Quốc <i>Korea Investment &</i>	Cổ đông sở hữu trên 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết của công ty	GCN ĐKKD số 116-81-04504 cấp ngày 08/08/1974 tại Hàn Quốc	88, Uisadang- daero, Yeongdeun gpo-gu, Seoul,	13/06/2025 <i>June 13, 2025</i>	Nghị quyết số 94- 25/NQ-HĐQT ngày 21/5/2025 <i>Resolution No. 94- 25/NQ-HĐQT dated May 21st, 2025</i>	Thông qua khoản vay từ Công ty TNHH Chứng khoán và Đầu tư Hàn Quốc 30,000,000 USD	

	<i>Securities Co. Ltd</i>	<i>Shareholder owning more than 10% of the company's voting shares</i>	<i>Business Registration Certificate No. 116-81-04504 issued on August 8, 1974 in Korea</i>	Republic of Korea			<i>Through a loan from the Korea Investment & Securities Co. Ltd of 30,000,000 USD</i>	
7	Công ty TNHH Chứng khoán và Đầu tư Hàn Quốc <i>Korea Investment & Securities Co. Ltd</i>	Cổ đông sở hữu trên 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết của công ty <i>Shareholder owning more than 10% of the company's voting shares</i>	GCN ĐKKD số 116-81-04504 cấp ngày 08/08/1974 tại Hàn Quốc <i>Business Registration Certificate No. 116-81-04504 issued on August 8, 1974 in Korea</i>	88, Uisadang-daero, Yeongdeun gpo-gu, Seoul, Republic of Korea	16/07/2025 <i>July 16, 2025</i>	Nghị quyết số 95-25/NQ-HĐQT ngày 26/5/2025 <i>Resolution No. 95-25/NQ-HĐQT dated May 26th, 2025</i>	Thông qua khoản vay từ Công ty TNHH Chứng khoán và Đầu tư Hàn Quốc 31,000,000 USD <i>Through a loan from the Korea Investment & Securities Co. Ltd of 31,000,000 USD</i>	
8	Công ty TNHH Chứng khoán và Đầu tư Hàn Quốc <i>Korea Investment & Securities Co. Ltd</i>	Cổ đông sở hữu trên 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết của công ty <i>Shareholder owning more than 10% of the company's voting shares</i>	GCN ĐKKD số 116-81-04504 cấp ngày 08/08/1974 tại Hàn Quốc <i>Business Registration Certificate No. 116-81-04504 issued on August 8, 1974 in Korea</i>	88, Uisadang-daero, Yeongdeun gpo-gu, Seoul, Republic of Korea	11/06/2025 <i>June 11, 2025</i>	Nghị quyết số 110-25/NQ-HĐQT ngày 6/6/2025 <i>Resolution No. 110-25/NQ-HĐQT dated June 06th, 2025</i>	Bảo lãnh khoản vay của công ty tại ngân hàng Shinhan- CN Hong Kong, phí bảo lãnh 0.15%/năm đối với khoản bảo lãnh (24,000,000 USD) <i>Guarantee for the company's loan at Shinhan</i>	

							<i>Bank - Hong Kong Branch, guarantee fee 0.15%/year for the guarantee amount (24,000,000 USD)</i>	
9	Công ty TNHH Chứng khoán và Đầu tư Hàn Quốc <i>Korea Investment & Securities Co. Ltd</i>	Cổ đông sở hữu trên 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết của công ty <i>Shareholder owning more than 10% of the company's voting shares</i>	GCN ĐKKD số 116-81-04504 cấp ngày 08/08/1974 tại Hàn Quốc <i>Business Registration Certificate No. 116-81-04504 issued on August 8, 1974 in Korea</i>	88, Uisadang-daero, Yeongdeun-gpo-gu, Seoul, Republic of Korea	29/07/2025 <i>July 29th, 2025</i>	Nghị quyết số 112-25/NQ-HĐQT ngày 15/7/2025 <i>Resolution No. 112-25/NQ-HĐQT dated July 15th, 2025</i>	Bảo lãnh khoản vay của công ty tại ngân hàng Woori - Chi nhánh HongKong, phí bảo lãnh 0.15%/năm đối với khoản bảo lãnh (20,000,000 USD) <i>Guarantee for the company's loan at Woori Bank - Hong Kong Branch, guarantee fee 0.15%/year for the guarantee amount (20,000,000 USD).</i>	
10	Công ty TNHH Chứng khoán và Đầu tư Hàn Quốc	Cổ đông sở hữu trên 10% số cổ phiếu có quyền	GCN ĐKKD số 116-81-04504 cấp ngày	88, Uisadang-daero, Yeongdeun	05/08/2025 <i>August 5th, 2025</i>	Nghị quyết số 113-25/NQ-HĐQT ngày 22/7/2025	Bảo lãnh khoản vay của công ty tại ngân hàng Kookmin - Chi	

	<i>Korea Investment & Securities Co. Ltd</i>	biểu quyết của công ty <i>Shareholder owning more than 10% of the company's voting shares</i>	08/08/1974 tại Hàn Quốc <i>Business Registration Certificate No. 116-81-04504 issued on August 8, 1974 in Korea</i>	gpo-gu, Seoul, Republic of Korea		<i>Resolution No. 113-25/NQ-HDQT dated July 22th , 2025</i>	nhánh Singapore, phí bảo lãnh 0.15%/năm đối với khoản bảo lãnh (22,000,000 USD) <i>Guarantee for the company's loan at Kookmin Bank - Singapore Branch, guarantee fee 0.15%/year for the guarantee amount (22,000,000 USD).</i>	
11	Công ty TNHH Chứng khoán và Đầu tư Hàn Quốc <i>Korea Investment & Securities Co. Ltd</i>	Cổ đông sở hữu trên 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết của công ty <i>Shareholder owning more than 10% of the company's voting shares</i>	GCN ĐKKD số 116-81-04504 cấp ngày 08/08/1974 tại Hàn Quốc <i>Business Registration Certificate No. 116-81-04504 issued on August 8, 1974 in Korea</i>	88, Uisadang-daero, Yeongdeun gpo-gu, Seoul, Republic of Korea	07/08/2025 <i>August 7th , 2025</i>	Nghị quyết số 114-25/NQ-HĐQT ngày 31/7/2025 <i>Resolution No. 114-25/NQ-HDQT dated July 31st , 2025</i>	Bảo lãnh khoản vay của công ty tại ngân hàng Keb Hana - Chi nhánh Singapore, phí bảo lãnh 0.15%/năm đối với khoản bảo lãnh (24,000,000 USD) <i>Guarantee for the company's loan at Keb Hana Bank -</i>	

							<i>Singapore Branch, guarantee fee 0.15%/year for the guarantee amount (24,000,000 USD).</i>	
12	Công ty TNHH Chứng khoán và Đầu tư Hàn Quốc <i>Korea Investment & Securities Co. Ltd</i>	Cổ đông sở hữu trên 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết của công ty <i>Shareholder owning more than 10% of the company's voting shares</i>	GCN ĐKKD số 116-81-04504 cấp ngày 08/08/1974 tại Hàn Quốc <i>Business Registration Certificate No. 116-81-04504 issued on August 8, 1974 in Korea</i>	88, Uisadang-daero, Yeongdeun-gpo-gu, Seoul, Republic of Korea	28/08/2025 <i>August 28th, 2025</i> And 29/08/2025 <i>August 29th, 2025</i>	Nghị quyết số 122-25/NQ-HĐQT ngày 26/8/2025 <i>Resolution No. 122-25/NQ-HĐQT dated August 26th, 2025</i>	Bảo lãnh cho các khoản vay của công ty tại ngân hàng Kookmin - Chi nhánh Hồ Chí Minh và Ngân hàng Nonghyup – Chi nhánh Hà Nội, phí bảo lãnh 0.15%/năm đối với khoản bảo lãnh (253 tỷ VND và 120 tỷ VND) <i>Guarantee for the company's loans at Kookmin Bank - HCM Branch and Nonghyup Bank – HN Branch, guarantee fee 0.15%/year for the guarantee</i>	

							<i>amount (253bn VND and 120bn VND).</i>	
13	Công ty TNHH Chứng khoán và Đầu tư Hàn Quốc <i>Korea Investment & Securities Co. Ltd</i>	Cổ đông sở hữu trên 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết của công ty <i>Shareholder owning more than 10% of the company's voting shares</i>	GCN ĐKKD số 116-81-04504 cấp ngày 08/08/1974 tại Hàn Quốc <i>Business Registration Certificate No. 116-81-04504 issued on August 8, 1974 in Korea</i>	88, Uisadang-daero, Yeongdeun-gpo-gu, Seoul, Republic of Korea	10/9/2025	Nghị quyết số 124-25/NQ-HĐQT ngày 10/9/2025 <i>Resolution No. 124-25/NQ-HĐQT dated September 10th, 2025</i>	Thông qua hợp đồng với Korea Investment & Securities Co. Ltd, trong đó KIS Việt Nam là bên môi giới, phí môi giới 6,6 triệu VND. <i>Approve a contract with Korea Investment & Securities Co. Ltd, in which KIS Vietnam acted as the brokerage firm, a brokerage fee of VND 6,6 million.</i>	
14	Công ty TNHH Quản lý Quỹ KIM Việt Nam <i>Kim Vietnam Fund Management Co., Ltd</i>	Tổ chức gián tiếp cùng chịu chung một sự kiểm soát <i>Indirect organizations subject to common control</i>	0305683167	Phòng 6.02, tầng 6, Tòa nhà The Mett 15 Trần Bạch Đằng, phường An Khánh, TP. Hồ Chí	10/11/2025 <i>November 10, 2025</i>	Nghị quyết số 149-25/NQ-HĐQT ngày 07/11/2025 <i>Resolution No. 149-25/NQ-HĐQT dated November 7th, 2025</i>	Thông qua giao dịch với KIM có tổng giá trị giao dịch trong năm 2025 nhỏ hơn 10% tổng giá trị tài sản của DN. / <i>Through transactions with KIM, the</i>	

				Minh, Việt Nam Room 6.02, 6th floor, The Mett Building 15 Tran Bach Dang, An Khanh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam			<i>total transaction value in 2025 must be less than 10% of the company's total assets.</i>	
15	Công ty TNHH Quản lý Quỹ KIM Việt Nam <i>Kim Vietnam Fund Management Co., Ltd</i>	Tổ chức gián tiếp cùng chịu chung một sự kiểm soát <i>Indirect organizations subject to common control</i>	0305683167	Phòng 6.02, tầng 6, Tòa nhà The Mett 15 Trần Bạch Đằng, phường An Khánh, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam <i>Room 6.02, 6th floor, The Mett Building 15 Tran Bach Dang, An Khanh Ward, Ho Chi Minh</i>	28/11/2025	Nghị quyết số 152- 25/NQ-HĐQT ngày 28/11/2025 <i>Resolution No. 152- 25/NQ-HDQT dated November 28th , 2025</i>	Thông qua giao dịch mua 60 tỷ VND CCQ KIM Growth Dividend Equity Fund với KIM. / <i>Approve the purchase of VND 60 billion worth of KIM Growth Dividend Equity Fund units with KIM.</i>	

				City, Vietnam				
16	KIM VIETNAM GROWTH EQUITY FUND	Tổ chức gián tiếp cùng chịu chung một sự kiểm soát <i>an organization indirectly subject to the same control</i>	N/A	Hoehyeon- dong, 1(il)- ga, 51 Sogong ro Jung-gu, Seoul, 100- 792 Republic of Korea	06/10/2020	Giao dịch không thuộc trường hợp ĐCĐCĐ, HĐQT thông qua. <i>The transaction does not require approval from the general shareholders' meeting or the board of directors.</i>	Phí giao dịch chứng khoán (bao gồm cả phí sở) <i>Transaction fee (include exchange fee)</i> 14,449,057,037 VND	
17	KITMC WORLDWID E CHINA VIETNAM FUND	Tổ chức gián tiếp cùng chịu chung một sự kiểm soát <i>an organization indirectly subject to the same control</i>	822-3276-4827	27-1, Yeouido- dong, Yeongdeung po-gu, Seoul, Korea	26/8/2011	Giao dịch không thuộc trường hợp ĐCĐCĐ, HĐQT thông qua. <i>The transaction does not require approval from the general shareholders' meeting or the board of directors.</i>	Phí giao dịch chứng khoán (bao gồm cả phí sở) <i>Transaction fee (include exchange fee)</i> 262,228,123 VND	
18	KIM INVESTMEN T FUNDS – KIM VIET NAM GROWTH FUND	Tổ chức gián tiếp cùng chịu chung một sự kiểm soát <i>an organization indirectly subject to the same control</i>				Giao dịch không thuộc trường hợp ĐCĐCĐ, HĐQT thông qua. <i>The transaction does not require approval from the general shareholders' meeting or the board of directors.</i>	Phí giao dịch chứng khoán (bao gồm cả phí sở) <i>Transaction fee (include exchange fee)</i> 842,886,155 VND	

19	KITMC WORLDWID E VIETNAM RSP BALANCE FUND	Tổ chức gián tiếp cùng chịu chung một sự kiểm soát <i>an organization indirectly subject to the same control</i>	822-3276-4827	27-1, Yeouido- dong, Yeongdeung po-gu, Seoul, Korea	25/8/2011	Giao dịch không thuộc trường hợp ĐCĐCĐ, HĐQT thông qua. <i>The transaction does not require approval from the general shareholders' meeting or the board of directors.</i>	Phí giao dịch chứng khoán (bao gồm cả phí sở) <i>Transaction fee (include exchange fee)</i> 8,652,240,387 VND	
20	KIM VIETNAM EQUITY PRIVATE INVESTMEN T TRUST 1	Tổ chức gián tiếp cùng chịu chung một sự kiểm soát <i>an organization indirectly subject to the same control</i>	202-81-02637	20,Sejong- daero 9-gil, jung-gu, Seoul, Korea	27/10/2025	Giao dịch không thuộc trường hợp ĐCĐCĐ, HĐQT thông qua. <i>The transaction does not require approval from the general shareholders' meeting or the board of directors.</i>	Phí giao dịch chứng khoán (bao gồm cả phí sở) <i>Transaction fee (include exchange fee)</i> 43,435,703 VND	
21	KIM PMAA VIETNAM SECURITIES INVESTMEN T TRUST 1 (EQUITY)	Tổ chức gián tiếp cùng chịu chung một sự kiểm soát <i>an organization indirectly subject to the same control</i>	202-81-02637	20, Sejong- daero 9-gil, Jung-gu, Seoul, Korea	8/12/2023	Giao dịch không thuộc trường hợp ĐCĐCĐ, HĐQT thông qua. <i>The transaction does not require approval from the general shareholders' meeting or the board of directors.</i>	Phí giao dịch chứng khoán (bao gồm cả phí sở) <i>Transaction fee (include exchange fee)</i> 380,842,361 VND	
22	Công ty TNHH Chứng	Cổ đông sở hữu trên 10% số cổ phiếu có quyền	GCN ĐKKD số 116-81-04504 cấp ngày	88, Uisadang- daero,		Giao dịch không thuộc trường hợp ĐCĐCĐ, HĐQT thông qua.	Phí giao dịch chứng khoán (bao gồm cả phí sở)	

	khoán và Đầu tư Hàn Quốc <i>Korea Investment & Securities Co. Ltd</i>	biểu quyết của công ty <i>Shareholder owning more than 10% of the company's voting shares</i>	08/08/1974 tại Hàn Quốc <i>Business Registration Certificate No. 116-81-04504 issued on August 8, 1974 in Korea</i>	Yeongdeung po-gu, Seoul, Republic of Korea		<i>The transaction does not require approval from the general shareholders' meeting or the board of directors.</i>	<i>Transaction fee (include exchange fee)</i> Cơ sở/ Basic: 1,644,102,170 VND Phái sinh/Derivates: 1,216,073,800 VND	
--	---	---	---	--	--	--	---	--

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát/
Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power: Không có/ None

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/Transactions between the Company and other objects: Không có/ None.

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/*Transactions between the Company and the company that its members of Board of Management, the Board of Supervisors, Director (General Director) have been founding members or members of Board of Directors, or CEOs in three (03) latest years (calculated at the time of reporting).*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/*Transactions between the Company and the company that its affiliated persons with members of Board of Directors, Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers as a member of Board of Directors, Director (General Director or CEO).*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác/*Other transactions of the Company (if any) may bring material or non- material benefits for members of Board of Directors, members of the Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers.*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ/ *Share transactions of internal persons and their affiliated persons*

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/ *The list of internal persons and their affiliated persons:*

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (Quan hệ với người nội bộ)
1	Park Won Sang	-	Chủ tịch HĐQT/ <i>Chairman of the BOD</i> (20/4/2022-31/12/2024) TGD, Người đại diện theo pháp luật/ <i>General Director, Legal representative</i> (20/4/2022-26/02/2025) Thành viên HĐQT/ <i>Member of the BOD</i> (20/4/2022 – 03/4/2025)	-	-	0	0	
	Kim Ju Hee	-	Không	-	-	0	0	Vợ

	Park Seo Ryoung	-	Không	-	-	0	0	Con
	Park Seo Yeon	-	Không	-	-	0	0	Con
2	Chun Sung Woo	-	Thành viên HĐQT/ <i>Member of the BOD</i> (20/4/2024 – 03/4/2025)	-	-	0	0	
	Kim Hyun Jeong	-	Không <i>None</i>	-	-	0	0	Vợ <i>Spouse</i>
	Hajoon Chun	-		-	-	0	0	Con <i>Child</i>
	Sang Soo Jun	-		-	-	0	0	Bố <i>Biological father</i>
	Hye Won Kim	-		-	-	0	0	Mẹ <i>Biological mother</i>
3	Choi Eun Suk	-	Thành viên HĐQT/ <i>Member of the BOD</i>	-	-	0	0	
	Joo, Eun Young	-		-	-	0	0	Vợ <i>Spouse</i>
4	Shin Hyun Jae	-	Chủ tịch HĐQT	-	-	0	0	

			(03/4/2025 đến nay) kiêm TGD, Người đại diện theo pháp luật (27/02/2025- nay) <i>Chairman of the BOD cum General Director, Legal representative</i>					
	Kim Jinhwa	-	Không	-	-	0	0	Vợ <i>Spouse</i>
	Shin Sooho	-	<i>None</i>	-	-	0	0	Con <i>Child</i>
	Shin Jihoo	-	Không	-	-			Con <i>Child</i>
5	Nguyễn Thị Hoa	-	Trưởng BKS <i>Head of the BOS</i>	-	-	0	0	
	Lê Trung Hiếu	-	Không <i>None</i>	-	-			Chồng <i>Spouse</i>
	Nguyễn Thị Ngoan	-	Không <i>None</i>	-	-	0	0	Mẹ đẻ <i>mother</i>

	Nguyễn Hữu Hợp	-	Không <i>None</i>	-	-	0	0	Anh trai <i>Brother</i>
	Nguyễn Thị Lan Hương	-	Không <i>None</i>	-	-	0	0	Chị gái <i>Sister</i>
	Nguyễn Hữu Thịnh	-	Không <i>None</i>	-	-	0	0	Anh trai <i>Brother</i>
	Đỗ Thị Dân	-	Không <i>None</i>	-	-	0	0	Mẹ chồng <i>Mother in law</i>
	Nguyễn Thị Dung	-	Không <i>None</i>	-	-	0	0	Chị dâu <i>Sister-in-law</i>
	Vũ Thị Hằng	-	Không <i>None</i>	-	-	0	0	Chị dâu <i>Sister-in-law</i>
	Nguyễn Văn Vĩnh	-	Không <i>None</i>	-	-	0	0	Anh rể <i>Brother-in-law</i>
6	Trương Thị Kim Dung	-	Kế toán trưởng <i>Chief Accountant</i>	-	-	0	0	
	Phan Thanh Hóa	-	Không <i>None</i>	-	-	0	0	Chồng <i>Spouse</i>
	Phan Thanh Huy Hoàng	-	Không <i>None</i>	-	-	0	0	Con <i>Child</i>

	Phan Thanh Anh Khoa	-	Không <i>None</i>	-	-	0	0	Con <i>Child</i>
	Trương Công Hồ	-	Không <i>None</i>	-	-	0	0	Cha <i>Biological father</i>
	Bùi Thị Lệ	-	Không <i>None</i>	-	-	0	0	Mẹ <i>Biological mother</i>
	Trương Thị Thúy Lan	-	Không <i>None</i>	-	-	0	0	Em ruột <i>Sibling</i>
	Trần Xuân Lộc	-	Không <i>None</i>	-	-	0	0	Em rể <i>Brother-in-law</i>
7	Lee Hun Woo	-	Thành viên HĐQT <i>Member of BOD</i>	-	-	0	0	
	Park Myung Yi	-	Không <i>None</i>	-	-	0	0	Vợ <i>Spouse</i>

	Lee Dong Hyun	-	Không <i>None</i>	-	-	0	0	Con <i>Child</i>
	Lee Jung Min	-	Không <i>None</i>	-	-	0	0	Con <i>Child</i>
8	Nguyễn Thị Cẩm Thanh	-	Thành viên BKS <i>Member of BOS</i>	-	-	0	0	
	Nguyễn Ngọc Hải	-	Không <i>None</i>	-	-	0	0	Ba <i>Biological father</i>
	Lương Thị Hồng Vân	-	Không <i>None</i>	-	-	0	0	Mẹ <i>Biological mother</i>
	Nguyễn Tuấn Thanh	-	Không <i>None</i>	-	-	0	0	Anh trai <i>Sibling</i>

	Lê Thị Thùy Dương	-	Không <i>None</i>	-	-	0	0	Chị dâu <i>Sister-in-law</i>
	Nguyễn Văn Hùng	-	Không <i>None</i>	-	-	0	0	Ba chồng <i>Father-in-law</i>
	Trương Thị Kim Hương	-	Không <i>None</i>	-	-	0	0	Mẹ chồng <i>Mother-in-law</i>
	Nguyễn Băng Băng	-	Không <i>None</i>	-	-	0	0	Chồng <i>Spouse</i>
9	Nguyễn Thị Cẩm Phương	-	Thành viên BKS <i>Member of BOS</i>	-	-	0	0	
	Nguyễn Văn Chum	-	Không <i>None</i>	-	-	0	0	Cha <i>Biological father</i>

	Trần Thị Minh	-	Không <i>None</i>	-	-	0	0	Mẹ <i>Biological mother</i>
	Nguyễn Tiến Phát	-	Không <i>None</i>	-	-	0	0	Em ruột <i>Sibling</i>
10	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	-	Thư ký kiêm người phụ trách quản trị công ty <i>Secretaries cum</i>	-	-	0	0	
	Nguyễn Viết Tuấn	-	Không <i>None</i>	-	-	0	0	Bố đẻ <i>Father</i>
	Văn Thị Thảo	-	Không <i>None</i>	-	-	0	0	Mẹ đẻ <i>Mother</i>

	Hoàng Anh Việt	-	Trưởng phòng chứng khoán phái sinh <i>Head of Derivatives</i>	-	-	0	0	Chồng <i>Spouse</i>
	Nguyễn Viết Hiệp	-	Không None	-	-	0	0	Anh ruột <i>Brother</i>
11	Nguyễn Thảo Nguyên	-	Trưởng Kiểm toán nội bộ <i>Head of Internal Audit</i>	-	-	0	0	
	Nguyễn Đình Phương	-	Không None	-	-	0	0	Bố đẻ <i>Father</i>
	Hoàng Thị Hậu	-	Không None	-	-	0	0	Mẹ đẻ <i>Mother</i>

	Nguyễn Hoàng Sang	-	Không None	-	-	0	0	Em trai <i>Brother</i>
--	-------------------	---	---------------	---	---	---	---	---------------------------

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty/Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the Company: Không có/ *None*.

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/Other significant issues: Không có/ *None*

Nơi nhận/ Recipients:

- Như trên;
- Lưu: VT,...

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)
(Sign, full name and seal)


SHIN HYUN JAE